

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 791/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 11 tháng 4 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của
Trung tâm tư vấn, dịch vụ dân số, gia đình và trẻ em tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2004/TTLT-UBND-DSGDTE-BNV, ngày 22/12/2004 của ủy ban Dân số gia đình và Trẻ em và Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ủy ban Dân số gia đình và Trẻ em tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1112/2005/QĐ-UB, ngày 28/4/2005 của UBND tỉnh Phú Thọ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ủy ban Dân số gia đình và Trẻ em tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Văn bản số 1321/DSGDTE-TTGD ngày 01/11/2006 của ủy ban Dân số gia đình và Trẻ em về việc tổ chức và hoạt động của Trung tâm tư vấn, dịch vụ dân số, gia đình và trẻ em các tỉnh, thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Chủ nhiệm ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chức năng của Trung tâm:

Trung tâm tư vấn, dịch vụ dân số gia đình và trẻ em tỉnh Phú Thọ là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh, có chức năng giúp Chủ nhiệm ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh triển khai các hoạt động tư vấn, thực hiện các dịch vụ có liên quan đến lĩnh vực dân số, gia đình và trẻ em trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm tư vấn, dịch vụ dân số, gia đình và trẻ em tỉnh có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Hoạt động tư vấn: Tổ chức thực hiện công tác tư vấn cho các đối tượng có nhu cầu về lĩnh vực dân số, gia đình và trẻ em.

- Tư vấn về kiến thức pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực dân số, gia đình và trẻ em;

- Tư vấn về kỹ năng, kiến thức chăm sóc sức khỏe sinh sản; về gia đình và trẻ em cho các đối tượng có nhu cầu;

2. Hoạt động dịch vụ:

- Sản xuất các sản phẩm truyền thông phục vụ công tác tuyên truyền vận động về dân số, gia đình và trẻ em;

- Thực hiện các dịch vụ về lĩnh vực dân số, gia đình và trẻ em theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Tham gia đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công tác viên, tuyên truyền viên về dân số, gia đình và trẻ em. Tổ chức thực hiện các chương trình, dự án về dân số, gia đình và trẻ em;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ nhiệm ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy, biên chế và cơ chế tài chính của Trung tâm:

1. Tổ chức bộ máy:

- Lãnh đạo Trung tâm: Có Giám đốc và Phó Giám đốc;

- Các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ.

2. Biên chế:

Biên chế, quỹ tiền lương của Trung tâm được Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ theo kế hoạch hàng năm. Trung tâm được ký hợp đồng lao động theo yêu cầu công việc và tự chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Cơ chế tài chính: Trung tâm thực hiện chế độ hạch toán kế toán và cơ chế tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ “Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập” và các văn bản quy định khác về tài chính.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ nhiệm ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và Trung tâm tư vấn, dịch vụ dân số, gia đình và trẻ em tỉnh căn cứ Quyết định thi hành.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Doãn Khánh (đã ký)